

Số: 295/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 29 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về thay đổi người trực tiếp nuôi con thụ lý số: 329/2018/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đội 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Bị đơn:** Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1986

ĐKKHKT: Đội 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Đội 10B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về con chung: Chị N và anh H có 02 con chung Phạm Ngọc Q, sinh ngày 23/10/2009 và Phạm Quỳnh H, sinh ngày 23/10/2014. Chị N đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 271/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Nay thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Phạm Quỳnh H, sinh ngày 23/10/2014 từ chị Nguyễn Thị N sang cho anh Phạm Văn H.

Anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Quỳnh H kể từ ngày 29/10/2018 cho đến khi cháu H thành niên và có khả năng lao động. Chị N tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Ngọc Q, cho đến

khi cháu Q thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung của anh H và chị N tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 271/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về án phí : Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị N và anh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Chị N tự nguyện chịu cả số tiền án phí DSST của anh H, tổng số tiền án phí DSST chị N phải chịu là 150.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003023 ngày 04/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Chị N đã nộp đủ án phí DSST và được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HS, HN.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Thẩm phán

Nguyễn Mạnh Huân